

Số: /BTNMT-TNN

V/v tiếp tục triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật

Hà Nội, ngày tháng 01 năm 2025

Kính gửi: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Ngày 01/7/2024, Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 và 5 văn bản quy định chi tiết thi hành Luật (Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước, Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước, Thông tư số 04/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 quy định việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước và thẩm định, nghiệm thu kết quả hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước và Thông tư số 05/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 quy định việc di chuyển, thay đổi vị trí, giải thể trạm quan trắc tài nguyên nước dưới đất), có hiệu lực thi hành.

Để triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên, đồng thời tổ chức thực hiện từng nhiệm vụ cụ thể của UBND tỉnh theo phân công của Thủ tướng Chính phủ (Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 02/4/2024 ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15), Bộ Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các địa phương tổ chức hội nghị tập huấn, phổ biến Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật tại 3 miền (Bắc, Trung và Nam). Đồng thời, đến nay cũng đã có hơn 40 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là UBND tỉnh) đã tổ chức các hội nghị tập huấn, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước. Qua thực tiễn triển khai thi hành Luật trong thời gian qua cho thấy, bước đầu chưa phát sinh những khó khăn, vướng mắc lớn. Để tiếp tục triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết thi hành có hiệu quả, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, nhất là những quy định mới, có thời hiệu thực hiện, Bộ Tài nguyên và Môi trường trân trọng đề nghị UBND tỉnh tiếp tục quan tâm, chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan, huyện, xã tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, huyện, xã tiếp tục nghiên cứu, quán triệt, tập huấn và tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trên các phương tiện truyền thông hoặc các hình thức phù hợp khác, trong đó tập trung phổ biến đến các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên

nước trên địa bàn tỉnh để bảo đảm thực hiện nghiêm các quy định của Luật, 02 Nghị định và 03 Thông tư nêu trên <sup>1</sup>.

2. Rà soát, hoàn thiện các quy định có liên quan đến công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước ở địa phương đảm bảo phù hợp với quy định của Nghị định số 53/2024/NĐ-CP, Nghị định số 54/2024/NĐ-CP, Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT. Trong đó, lưu ý đến các quy định liên quan đến vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất <sup>2</sup> nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức cá nhân khai thác nước cũng như đảm bảo nguồn nước cho sinh hoạt; xác định, tổ chức việc công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt; xác định, điều chỉnh, công bố dòng chảy tối thiểu; tổ chức xây dựng kế hoạch bảo vệ nước dưới đất,...

3. Chỉ đạo các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện có liên quan, khẩn trương triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm liên quan đến việc lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước, trong đó lưu ý nội dung triển khai thực hiện việc thể hiện phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước trên bản đồ địa chính hoặc bản đồ hiện trạng sử dụng đất theo quy định của Nghị định số 53/2024/NĐ-CP để xác định việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất (nếu có) theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 97 của Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai <sup>3</sup>. Đồng thời, xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có), đơn giá sản phẩm về việc lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước để áp dụng trên địa bàn <sup>4</sup>.

4. Về bảo đảm an ninh nguồn nước cấp cho sinh hoạt, đề nghị quý Ủy ban tập trung ưu tiên cao nhất trong việc bảo đảm nước sinh hoạt cấp cho nhân dân, trong đó kiểm soát chặt chẽ việc xả thải vào hệ thống sông, hồ, nguồn nước để bảo đảm cấp nước an toàn cho nhân dân, đặc biệt là các nguồn nước có sử dụng cho mục đích sinh hoạt, sản xuất nước sạch <sup>5</sup>. Đồng thời rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh quy mô, công suất và lộ trình điều chỉnh quy hoạch các nhà máy nước (nếu cần thiết) trong trường hợp các nhà máy nước mặt, mạng lưới cấp nước không đảm bảo tiến độ để cấp nước liên tục, ổn định cho nhân dân.

5. Phê duyệt, công bố hoặc rà soát, cập nhật, điều chỉnh danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp trên địa bàn tỉnh, hoàn thành trước ngày 01/7/2026. (i) Đối với các địa phương chưa hoặc đang triển khai thực hiện việc lập danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp: chỉ đạo khẩn trương việc lập, công bố danh

<sup>1</sup> Bộ đã có văn bản số 3263/BTNMT-TNN ngày 23/5/2024 về việc triển khai thực hiện các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15.

<sup>2</sup> Bộ đã có Văn bản số 3201/BTNMT-TNN ngày 20/5/2024 tổ chức triển khai việc hạn chế khai thác nước dưới đất theo quy định của Luật Tài nguyên nước năm 2023.

<sup>3</sup> Bộ đã có Văn bản số 5995/BTNMT-TNN ngày 04/9/2024 về việc triển khai thực hiện lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước

<sup>4</sup> Bộ đã có Văn bản số 8875/BTNMT-TNN ngày 17/12/2024 về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước tại địa phương

<sup>5</sup> Bộ đã có Văn bản số 6185/BTNMT-TNN ngày 04/11/2020 về thực hiện các giải pháp bảo vệ nguồn nước cấp cho các mục đích sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh nước sạch theo Chỉ thị số 34/CT-TTg

mục theo quy định của Nghị định số 53/2024/NĐ-CP; (ii) Đối với các địa phương đã phê duyệt Danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp: chỉ đạo việc rà soát, cập nhật, công bố hoặc điều chỉnh danh mục theo quy định của Nghị định số 53/2024/NĐ-CP.

6. Trong quá trình rà soát, điều chỉnh quy hoạch tỉnh (nếu có), lưu ý rà soát, bổ sung các nội dung phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước và khắc phục tác hại do nước gây ra trong quy hoạch tỉnh, bảo đảm phù hợp quy định tại Điều 20 và Khoản 7 Điều 86 của Luật Tài nguyên nước.

7. Tiếp tục chỉ đạo rà soát, đôn đốc các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước thuộc trường hợp phải đăng ký hoặc phải có giấy phép khẩn trương thực hiện thủ tục đăng ký, cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước theo đúng quy định của pháp luật, nhằm đảm bảo tính nghiêm minh, bình đẳng của pháp luật, tránh việc vi phạm dẫn tới bị xử phạt, đặc biệt đối với trường hợp không có giấy phép có thể sẽ bị truy thu số lợi bất hợp pháp<sup>6</sup> và bị xử lý theo quy định của Bộ luật Hình sự và pháp luật về tài nguyên nước. Đồng thời, liên quan đến đăng ký, cấp phép, đề nghị lưu ý thêm một số nội dung mới sau:

- Đối với trường hợp công trình thủy lợi đã xây dựng và khai thác trước ngày 01/01/2013 mà chưa được đăng ký, cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước trước ngày 01/7/2024 thì phải hoàn thành thủ tục đăng ký, cấp phép khai thác tài nguyên nước chậm nhất là ngày 30/6/2027 (Khoản 6 Điều 86 Luật Tài nguyên nước);

- Đối với việc sử dụng mặt nước và đào hồ, ao, sông, suối, kênh, mương, rạch tạo không gian thu, trữ nước, tạo cảnh quan phải được đăng ký sử dụng tài nguyên nước (Khoản 5 Điều 52 Luật Tài nguyên nước và Điều 8 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP) cần được tổ chức, triển khai đồng bộ. Trong đó, đối với các đối tượng thực hiện trước ngày 01/7/2024 thì phải hoàn thành trước ngày 30/6/2026 (Khoản 8 Điều 86 Luật Tài nguyên nước);

- Đối với việc kê khai khai thác nước dưới đất của hộ gia đình, chỉ đạo UBND cấp xã tổ chức việc kê khai khai thác nước dưới đất (Khoản 4 Điều 52 Luật Tài nguyên nước) được thực hiện từ ngày 01/7/2026 (Khoản 4 Điều 85 Luật Tài nguyên nước).

8. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức đăng ký khai thác nước dưới đất; Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận kê khai việc khai thác nước dưới đất của hộ gia đình để sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo thẩm quyền quy định tại Nghị định số 54/2024/NĐ-CP. Căn cứ vào yêu cầu công tác, khả năng thực hiện, nguồn lực, điều kiện thực tế và tình hình cụ thể, quyết định việc phân cấp, ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại, chấp thuận trả lại,

---

<sup>6</sup> Bộ đã có Văn bản số 2378/BTNMT-TNN ngày 04/5/2020 về triển khai thực hiện Nghị định số 36/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản

tạm dừng, đình chỉ, thu hồi giấy phép khai thác tài nguyên nước, giấy phép thăm dò nước dưới đất theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương <sup>7</sup>.

9. Chỉ đạo rà soát, đôn đốc các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước đã được cấp giấy phép thuộc trường hợp phải nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước khẩn trương thực hiện nộp hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, tránh thất thoát và thất thu ngân sách Nhà nước <sup>8</sup>.

Liên quan đến nội dung này, lưu ý việc tổ chức, triển khai nội dung liên quan đến tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cấp cho sinh hoạt, đây là nội dung quy định mới của Luật Tài nguyên nước, trong đó yêu cầu các tổ chức, cá nhân phải tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cấp cho sinh hoạt được thực hiện từ ngày 01/7/2025 và phải hoàn thành việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước chậm nhất là ngày 31/12/2025 (Khoản 2 Điều 86 Luật Tài nguyên nước).

10. Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục cập nhật thông tin của giấy phép tài nguyên nước tại địa chỉ <https://gstnn-gp.monre.gov.vn> như đã đề nghị tại Văn bản số 638/BTNMT-TNN ngày 10/3/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (đối với các Sở chưa cập nhật) và tiếp tục cập nhật chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày ký ban hành đối với các giấy phép mới do UBND tỉnh cấp (đối với các Sở đã cập nhật) <sup>9</sup>.

Trong quá trình triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị UBND tỉnh phản ánh về Bộ Tài nguyên và Môi trường để xem xét, hướng dẫn./.

**BỘ TRƯỞNG**

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- PTTg CP Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Các Bộ: XD, CT, YT, NN&PTNT (để phối hợp);
- Vụ PC, Thanh tra, TTQHĐTTNNQG, VKHTNN;
- Các Sở: TNMT, NN các tỉnh/thành phố (để t/h);
- Lưu: VT, VP, TNN.

**Đỗ Đức Duy**

<sup>7</sup> Bộ đã có Văn bản số 3263/BTNMT-TNN ngày 23/5/2024

<sup>8</sup> Bộ đã có các Văn bản số 1604/BTNMT-TNN ngày 06/4/2021, 638/BTNMT-TNN ngày 10/02/2023 và số 3263/BTNMT-TNN ngày 23/5/2024

<sup>9</sup> Bộ đã có Văn bản số 166/BTNMT-TNN ngày 16/01/2023, Văn bản số 3263/BTNMT-TNN ngày 23/5/2024